

Số: /KH-UBND

Thủy Nguyên, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

**Đẩy mạnh thực hiện Nghị Quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017
của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII
về công tác dân số trong tình hình mới theo chỉ đạo của Bộ Chính trị,
Thủ tướng Chính phủ và Thành ủy Hải Phòng**

Thực hiện Kế hoạch số 16-KH/TU ngày 20/9/2025 của Thành ủy Hải Phòng, Kế hoạch số 270/KH-UBND ngày 09/10/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố, Kế hoạch số 215/KH-SYT ngày 29/10/2025 của Sở Y tế về việc đẩy mạnh thực hiện Nghị Quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới theo chỉ đạo của Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ và Thành ủy Hải Phòng; Kế hoạch số 23-KH/ĐU ngày 31/10/2025 của Đảng ủy phường Thủy Nguyên về thực hiện Kết luận số 149-KL/TW, ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới, Ủy ban nhân dân phường Thủy Nguyên xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp do Ủy ban nhân dân thành phố giao tại Kế hoạch số 270/KH-UBND; tổ chức triển khai đồng bộ tới các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn phường.

- Phân công trách nhiệm từng nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân phường để thực hiện Kế hoạch số 16-KH/TU ngày 20/9/2025 của Thành ủy Hải Phòng, Kế hoạch số 270/KH-UBND ngày 09/10/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố, Kế hoạch số 215/KH-SYT ngày 29/10/2025 của Sở Y tế, Kế hoạch số 23-KH/ĐU ngày 31/10/2025 của Đảng ủy phường Thủy Nguyên. Xác định những nhiệm vụ rõ ràng, rõ trách nhiệm, cấp thiết cần tổ chức triển khai ngay, bảo đảm thực hiện kịp thời và đúng tiến độ.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị về công tác dân số trong tình hình mới, gắn với nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

2. Yêu cầu

- Các cơ quan, đơn vị chủ động, tích cực triển khai các nhiệm vụ thường xuyên được giao và xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này. Tham mưu Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo, đôn đốc và kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện.

- Có kế hoạch, phương án bố trí ngân sách và huy động các nguồn lực cần thiết để triển khai các nhiệm vụ được giao.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cơ quan, đơn vị đối với công tác dân số

- Chính quyền, đoàn thể và người đứng đầu cơ quan, đơn vị tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt sâu sắc, đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 21-NQ/TW, nhất là quan điểm chuyển trọng tâm chính sách dân số từ kế hoạch hóa gia đình sang dân số và phát triển, đáp ứng yêu cầu phát triển của phường, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội về tiếp tục thực hiện có hiệu quả các mục tiêu về quy mô, cơ cấu, chất lượng dân số và phân bố dân cư, đưa công tác dân số là một nội dung trọng tâm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

- Tổ chức "quán triệt, nhận thức đầy đủ, sâu sắc về vai trò đặc biệt quan trọng của công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân, là trọng tâm của chính sách kinh tế - xã hội. Lồng ghép và ưu tiên các chỉ tiêu về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe trong chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách phát triển kinh tế - xã hội" theo Nghị quyết số 72-NQ/TW. Hướng tới mục tiêu nâng cao sức khỏe thể chất, tinh thần, tâm vóc, tuổi thọ và chất lượng cuộc sống của Nhân dân; xây dựng, hoàn thiện hệ thống y tế thành phố nói chung và y tế phường nói riêng theo hướng toàn diện, công bằng, chất lượng, hiệu quả và hội nhập quốc tế; bảo đảm người dân tiếp cận đầy đủ, kịp thời các dịch vụ y tế, tiến tới bao phủ chăm sóc sức khỏe toàn dân. Trên cơ sở định hướng, chỉ đạo của Trung ương, thành phố, từng bước xây dựng cơ chế hiện thực hóa chủ trương "*từ năm 2026 toàn dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần*" và "*đến năm 2030 miễn viện phí cơ bản theo quyền lợi bảo hiểm y tế*", phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội và khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

- Cụ thể hóa nhiệm vụ công tác dân số và phát triển trong Chương trình, Kế hoạch công tác hàng năm của cơ quan, đơn vị; thực hiện lồng ghép các yếu tố dân số vào chiến lược, kế hoạch, chương trình, dự án của các cơ quan, đơn vị. Phát huy hiệu quả vai trò lãnh đạo, chỉ đạo và cơ chế phối hợp liên ngành của Ban Chỉ đạo công tác Dân số; thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát, định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

- Phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, Nhân dân tham gia giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật về công tác dân số; gắn với thực hiện nếp sống văn minh, xây dựng môi trường sống lành mạnh, nâng cao sức khỏe và đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân.

2. Đổi mới nội dung tuyên truyền, vận động về công tác dân số

- Tổ chức quán triệt, phổ biến nội dung Nghị quyết số 21-NQ/TW, Nghị quyết số 72-NQ/TW, Kết luận số 149-KL/TW, Quyết định số 1745/QĐ-TTg, Kế hoạch số 16-KH/TU và Kế hoạch số 270/KH-UBND đến các cơ quan, đơn vị, các tổ chức và tầng lớp Nhân dân, tạo sự thống nhất, nâng cao nhận thức và hành động của toàn xã hội, nâng cao hiệu quả công tác dân số trong tình hình mới.

- Tập trung đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền vận động về công tác dân số trong tình hình mới đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân; coi việc thực hiện chính sách dân số và phát triển trong kỷ nguyên mới là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của mỗi cá nhân, gia đình và toàn xã hội.

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền qua Đài phát thanh, Cổng thông tin điện tử, các nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện điện tử khác; cụ thể hóa nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng, người dân, doanh nghiệp,...; kế hoạch tuyên truyền phải có mục tiêu, có tiêu chí đánh giá cụ thể.

- Đổi mới toàn diện công tác truyền thông, đặc biệt tận dụng lợi thế của truyền thông số, truyền thông xã hội với tiêu chí đa dạng về nội dung, phong phú về hình thức, phương pháp truyền thông sát với thực tiễn và phù hợp với từng đối tượng để chuyển tải các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và kiến thức về dân số tới từng người dân nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về dân số và phát triển.

- Quan tâm, biểu dương, tôn vinh, khen thưởng, khích lệ, động viên kịp thời bằng nhiều hình thức cho các tổ chức, cá nhân, tổ dân phố, gia đình có thành tích, thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn phường, đặc biệt là đảm bảo các chỉ tiêu về duy trì mức sinh thay thế, kiểm soát tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh và nâng cao chất lượng dân số.

3. Tham mưu ban hành và thực hiện hiệu quả các chính sách, quy định pháp luật về dân số

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các chính sách theo quy định của Trung ương và phù hợp với những thay đổi về quy mô, cơ cấu, chất lượng và phân bố dân cư, đáp ứng yêu cầu phát triển của phường trong giai đoạn mới. Trong đó, cần rà soát, bổ sung chính sách điều chỉnh mức sinh phù hợp, nghiên cứu, tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các chính sách khuyến khích, hỗ trợ cho phụ

nữ sinh con thứ hai trước 35 tuổi; chính sách nhằm thu hẹp khoảng cách mất cân bằng giới tính khi sinh để sớm đưa về mức cân bằng tự nhiên, phù hợp; chính sách chăm sóc sức khỏe người cao tuổi để tăng tuổi thọ bình quân khỏe mạnh nhằm thích ứng với già hóa dân số, nghiên cứu, tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành chính sách khám sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi, khám sàng lọc một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi.

- Tham mưu trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung các chỉ tiêu, mục tiêu giai đoạn 2026 - 2030 để thực hiện công tác dân số cho phù hợp với việc hợp nhất đơn vị hành chính và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- Đề xuất chế độ, chính sách cho đội ngũ cán bộ dân số, cộng tác viên dân số ở các tổ dân phố.

4. Triển khai đồng bộ các giải pháp về công tác dân số

- Tập trung triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật về công tác dân số phục vụ cho mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và an ninh, quốc phòng. Đẩy mạnh phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của mạng lưới cung cấp dịch vụ dân số toàn diện về quy mô, cơ cấu, phân bố và nâng cao chất lượng dân số với các giải pháp: Củng cố, phát triển mạng lưới dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản; mạng lưới chăm sóc người cao tuổi; các loại hình câu lạc bộ chăm sóc, rèn luyện sức khỏe, giải trí của người cao tuổi; triển khai có hiệu quả công tác phòng bệnh, nâng cao sức khỏe bà mẹ, trẻ em và người dân.

- Kiện toàn bộ máy quản lý dân số theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, bảo đảm thông suốt trong chỉ đạo, điều hành. Duy trì và phát triển đội ngũ cộng tác viên dân số.

- Bố trí nguồn lực đáp ứng yêu cầu triển khai toàn diện công tác dân số. Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng kiến thức để nâng cao năng lực, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ làm công tác dân số, đáp ứng yêu cầu chuyển hướng sang dân số và phát triển.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác dân số; kết nối, chia sẻ dữ liệu dân cư và dữ liệu y tế để phục vụ dự báo, hoạch định chính sách; xây dựng cơ sở dữ liệu thống nhất, đồng bộ, liên thông giữa các ngành, các cấp.

- Xác định nội dung, chỉ tiêu phù hợp với điều kiện của phường sau hợp nhất để chuẩn bị các điều kiện triển khai, tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển trên địa bàn phường giai đoạn 2026 - 2035 theo chỉ đạo của Trung ương và thành phố. Trong đó, nội dung chương trình phải thể hiện rõ được chiến lược toàn diện mang tính dài hạn, có sự liên kết và rõ trách nhiệm giữa các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể; gắn kết yếu tố

chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển vào chiến lược phát triển kinh tế - xã hội để tạo ra tác động toàn diện; lựa chọn những nội dung cốt lõi, quan trọng đưa vào chương trình, tránh dàn trải, lãng phí nguồn nhân lực; cần đề ra các chỉ tiêu, chỉ số cụ thể làm cơ sở cho việc kiểm tra, giám sát đánh giá tính kinh tế, hiệu lực, hiệu quả của chương trình. Đồng thời, cùng với ngân sách thành phố cấp, cần huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội doanh nghiệp và cộng đồng để triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035 trên địa bàn phường.

III. NGUỒN KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách thành phố lồng ghép trong dự toán chi hàng năm của Ủy ban nhân dân phường; nguồn huy động của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, cộng đồng và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân phường kiện toàn Ban Chỉ đạo Dân số và Trẻ em sau khi thực hiện chính quyền 2 cấp để thực hiện tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo về công tác dân số và trẻ em trên địa bàn phường.

- Tham mưu cho UBND phường tiếp tục củng cố tổ chức bộ máy làm công tác dân số đảm bảo thống nhất, liên tục và đồng bộ với quá trình triển khai sắp xếp, thành lập Trạm Y tế thuộc Ủy ban nhân dân phường quản lý; tăng cường cơ chế phối hợp liên ngành công tác dân số; duy trì và phát triển đội ngũ công tác viên dân số; quan tâm đến chế độ, chính sách cho đội ngũ cán bộ dân số, công tác viên dân số ở các tổ dân phố.

- Tham mưu cử cán bộ làm công tác dân số tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ làm công tác dân số, đáp ứng yêu cầu chuyển hướng sang dân số và phát triển.

- Phối hợp với Sở Y tế rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung văn bản pháp luật về chính sách dân số, bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất giữa quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước và phù hợp với những thay đổi về quy mô, cơ cấu, chất lượng và phân bố dân cư, đáp ứng yêu cầu phát triển của phường trong giai đoạn mới.

- Tham mưu đưa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về công tác dân số trong tình hình mới vào Nghị quyết phát triển - xã hội của phường.

- Hàng năm tham mưu cân đối, bố trí đủ nguồn lực cho các nội dung công tác và phát triển do ngân sách nhà nước bảo đảm để thực hiện, hoàn thành các chỉ

tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 21-NQ/TW.

- Phối hợp với Chi cục Dân số và Trẻ em thực hiện quản lý thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin về lĩnh vực dân số.

- Chỉ đạo Trạm Y tế và các cơ sở y tế tư nhân triển khai hiệu quả công tác phòng bệnh, nâng cao sức khỏe bà mẹ, trẻ em và người dân.

- Phối hợp với Trạm Y tế xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển trên địa bàn phường giai đoạn 2026 - 2035 theo chỉ đạo của Trung ương và thành phố; huy động sự tham gia các tổ chức xã hội, doanh nghiệp và cộng đồng để triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Tuyên truyền và huy động sự tham gia của mạng lưới Y Dược tư nhân đối với việc chăm sóc sức khỏe sinh sản, chăm sóc người cao tuổi; tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân thuộc khu vực tư nhân đủ điều kiện tham gia cung cấp dịch vụ dân số.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch; tham mưu, sơ kết, tổng kết việc tổ chức thực hiện Kế hoạch, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Sở Y tế kết quả thực hiện.

2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

- Trên cơ sở đề xuất của Phòng Văn hóa - Xã hội và khả năng cân đối ngân sách của phường, báo cáo Ủy ban nhân dân phường bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định hiện hành.

- Tham mưu, đầu tư và nâng cấp Trạm Y tế sau khi tiếp nhận bàn giao từ Trung tâm Y tế về phường, để nâng cao khả năng triển khai các kỹ thuật, dịch vụ dân số (dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản; dịch vụ tầm soát, chẩn đoán, điều trị bệnh tật trước sinh và sơ sinh; dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; chăm sóc người cao tuổi...), đáp ứng yêu cầu chăm sóc, bảo vệ sức khỏe Nhân dân.

- Chủ trì hướng dẫn các đơn vị liên quan xây dựng dự toán kinh phí tổ chức các hoạt động, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các thủ tục thanh quyết toán theo quy định.

3. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công, Công thông tin điện tử phường

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác dân số - phát triển trên hệ thống loa truyền thanh và Công thông tin điện tử.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch tuyên truyền cổ động trực quan hiện đại ở khu vực trung tâm phường, các trục đường chính trên địa bàn

phường; tăng cường tuyên truyền, đăng tải các thông tin về dân số và phát triển nhân các sự kiện truyền thông về dân số.

4. Công an phường

Căn cứ thông tin, dữ liệu trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị liên quan tiến hành phân tích, đánh giá chính xác biến động về dân số (cả về số lượng và chất lượng), phục vụ kịp thời, hiệu quả công tác hoạch định chính sách dân số và phát triển.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường

- Chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tại các Tổ dân phố, phố biển, quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện Kết luận số 149-KL/TW và Kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch của Thành ủy, của Ủy ban nhân dân thành phố, Kế hoạch của Đảng ủy phường thực hiện Kết luận số 149-KL/TW.

- Giám sát việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân số trong tình hình mới; thực hiện nếp sống văn minh, xây dựng môi trường sống lành mạnh, nâng cao sức khỏe và đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân.

6. Các cơ sở Giáo dục trên địa bàn phường

Đa dạng hóa hình thức, nội dung và đổi mới phương pháp giáo dục về dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản, giới, giới tính, tăng cường giáo dục thể chất, dinh dưỡng học đường, nâng cao thể lực trong hệ thống giáo dục quốc dân. Thực hiện việc mở rộng, nâng cao hiệu quả giáo dục, đào tạo, dạy nghề gắn với thị trường lao động nhằm phát huy lợi thế cơ cấu dân số vàng. Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp để đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra liên quan đến các chương trình, kế hoạch về dân số, phát triển theo chỉ đạo của thành phố.

7. Trạm Y tế

- Xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện các nội dung trong Kế hoạch theo chức năng nhiệm vụ của đơn vị. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến thông tin đến cán bộ, viên chức, người lao động và các tầng lớp Nhân dân.

- Cùng cố, phát triển dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, cung cấp dịch vụ tầm soát, chẩn đoán, điều trị bệnh tật trước sinh và sơ sinh; dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn tại Trạm y tế; phát triển mạng lưới chăm sóc người cao tuổi; các loại hình câu lạc bộ chăm sóc, rèn luyện sức khỏe của người cao tuổi; phối hợp với các đơn vị liên quan phát triển cơ sở chăm sóc người cao tuổi và tăng cường chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng; triển khai có hiệu quả công tác phòng bệnh, nâng cao sức khỏe bà mẹ, trẻ em và người dân; đẩy

manh xã hội hóa các dịch vụ dân số.

- Định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân phường (qua phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Y tế.

Trên đây là Kế hoạch đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới theo Chỉ đạo của Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ và Thành ủy Hải Phòng, Ủy ban nhân dân phường đề nghị các cơ quan, đơn vị, ban ngành, đoàn thể phường nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố (để báo cáo);
- Sở Y tế (để báo cáo);
- CT, các PCT UBND phường;
- Các phòng, ban, ngành phường;
- Các đơn vị liên quan;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Văn Biên